

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 328/2023/TLST – HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Khương CH - sinh ngày 03/6/1967 (Tên gọi khác: Khương CH - sinh ngày 20/6/1965).

Địa chỉ: Lô 14 MBQH 2056, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Phạm TH - sinh ngày 31/10/1970 (Tên gọi khác: Phạm Thị Hương – sinh ngày 21/10/1969).

Địa chỉ: Lô 14 MBQH 2056, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 6 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Ông Khương CH và bà Phạm TH đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Khương CH và bà Phạm TH có 02 con chung là Khương Công Thịnh – sinh ngày 09/8/1992 và Khương Phương Anh – sinh ngày 26/10/1996. Hiện nay các con của ông bà đã đủ tuổi trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Ông Khương CH và bà Phạm TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Khương CH và bà Phạm TH thỏa thuận, ông Hưng chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Khương CH và bà Phạm TH.

Về con chung: Công nhận anh Khương Công Thịnh – sinh ngày 09/8/1992 và chị Khương Phương Anh – sinh ngày 26/10/1996 là con của ông Hưng, bà Hương. Anh Khương Công Thịnh và chị Khương Phương Anh đã đủ tuổi trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Ông Khương CH và bà Phạm TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Khương CH nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Hưng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003076, ngày 02/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Ông Hưng đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường ĐH, TPTH;
- UBND phường Đông Vệ, TPTH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng